

Số: /QĐ-SGD&ĐT

Hoà Bình, ngày tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Điều lệ Hội thao
Giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh Trung học phổ thông
tỉnh Hoà Bình năm 2022

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc ban hành quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình;

Căn cứ Quyết định số 2856/QĐ-BGDĐT ngày 04/10/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh trung học phổ thông toàn quốc lần thứ III năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chính trị tư tưởng và Giáo dục Thường xuyên, chuyên nghiệp Sở Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh Trung học phổ thông tỉnh Hoà Bình năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Giáo dục và Đào tạo; Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông và các thành viên Ban tổ chức, Ban Giám khảo, Trọng tài, Trưởng đoàn, Huấn luyện viên, Vận động viên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- GĐ, các PGĐ Sở;
- Các trường THPT;
- Website ngành;
- Lưu: VT, CTTT&GDTXCN(ĐH04).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Minh

UBND TỈNH HOÀ BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU LỆ
HỘI THAO GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TỈNH HOÀ BÌNH NĂM 2022
(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-SGD&ĐT ngày tháng 10 năm 2022
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Điều lệ này quy định về các nội dung thi của Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) học sinh trung học phổ thông (THPT) tỉnh Hoà Bình năm 2022, bao gồm: Những quy định chung; nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức Hội thao; điều kiện, quy tắc thực hiện nội dung thi; kinh phí tổ chức, khen thưởng, kỷ luật và công tác chỉ đạo Hội thao.

2. Đối tượng áp dụng: Các trường THPT trong toàn tỉnh.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Đánh giá thực chất chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường trung học phổ thông.

- Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, tổ chức thực hiện các nội dung, chương trình môn học GDQP&AN trong các trường THPT.

- Qua Hội thao phát hiện những cá nhân và tập thể đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện; từ đó có kế hoạch nhân rộng điển hình, đề ra những giải pháp thiết thực tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ GDQP&AN những năm tiếp theo.

- Tuyển chọn đội tuyển, tập huấn và tham dự Hội thao Giáo dục quốc phòng và an ninh học sinh trung học phổ thông toàn quốc lần thứ III năm 2022 được tổ chức tại Thành phố Cần Thơ.

2. Yêu cầu

- Các nội dung thi nằm trong chương trình GDQP&AN cấp THPT hiện hành.

- Tổ chức Hội thao phải nghiêm túc, khách quan, trung thực và tuyệt đối an toàn về người và trang bị, vũ khí.

- Thông qua Hội thao, các trường THPT rút kinh nghiệm về phương pháp và nội dung giảng dạy môn GDQP&AN, có kế hoạch tổ chức tốt Hội thao cấp trường và tham gia Hội thao cấp tỉnh những năm tiếp theo.

- Yêu cầu 100% các trường THPT tham gia.

Điều 3. Đối tượng, thành phần và số lượng tham gia Hội thao

1. Đối tượng: Là học sinh đang học tại các trường THPT trong toàn tỉnh.

2. Thành phần:

Mỗi đơn vị tham gia Hội thao cử một đoàn gồm Trưởng đoàn, Phó trưởng đoàn, Huấn luyện viên và các vận động viên:

- 09 học sinh (03 học sinh lớp 10, 03 học sinh lớp 11, 03 học sinh lớp 12).

Điều 4. Hồ sơ dự thi

1. Danh sách đăng ký học sinh dự thi do lãnh đạo đơn vị ký, đóng dấu gồm:

- Đăng ký tổng hợp đoàn theo mẫu (gửi kèm).

- Đăng ký chi tiết từng nội dung thi theo mẫu (gửi kèm).

2. Học bạ bản phô tô có ký đóng dấu xác nhận của lãnh đạo nhà trường.

3. Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận đủ sức khỏe tham gia Hội thao (hoặc bản cam kết sức khỏe do lãnh đạo nhà trường ký, đóng dấu).

4. Phiếu thi đấu từng học sinh theo mẫu (gửi kèm), có đóng dấu giáp lai ảnh và xác nhận của lãnh đạo đơn vị.

Hiệu trưởng các trường THPT phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về nhân sự dự thi của đơn vị mình.

Điều 5. Thời gian - Địa điểm tổ chức Hội thao

- Thời gian tổ chức: Dự kiến 04 ngày, từ ngày 01 đến ngày 04 tháng 12 năm 2022.

- Địa điểm thi: Trường THPT Ngô Quyền và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Hạn đăng ký: Chậm nhất ngày 17/11/2022.

- Họp trưởng đoàn, bốc thăm xếp lịch thi: 8h00 ngày 24/11/2022 tại hội trường Sở Giáo dục và Đào tạo (tầng 4).

Điều 6. Yêu cầu đối với học sinh tham gia Hội thao

1. Trang phục: Học sinh mặc trang phục theo đúng quy định tại Quyết định số 8412/QĐ-BGDĐT ngày 25/11/2009 về việc ban hành tiêu chuẩn bộ mẫu thiết bị dạy học môn học GDQPAN trong các trường ĐH, CĐ, TCCN, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp THPT). Thống nhất trang phục màu xanh bộ đội.

2. Người tham gia Hội thao phải có mặt trước ngày tổ chức Hội thao để kiểm tra và làm công tác chuẩn bị. Thí sinh phải có mặt trước giờ thi 20 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra; đến giờ thi thí sinh vắng mặt sẽ mất quyền dự thi.

3. Quá trình tham gia Hội thao phải tuyệt đối tuân thủ Điều lệ và quy định, hướng dẫn của Trọng tài và Giám khảo.

4. Mỗi thí sinh không được dự thi quá 2 nội dung (ngoài 2 nội dung thi bắt buộc); thí sinh của khối lớp nào chỉ được thi cho khối lớp đó.

Chương II

NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC HỘI THAO

Điều 7. Nội dung Hội thao

1. Phần thi bắt buộc

- Một số hiểu biết chung về GDQP&AN.
- Đội ngũ tiểu đội.

2. Phần thi cá nhân

- Lớp 10
 - + Đội ngũ từng người không có súng;
 - + Kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương.
- Lớp 11
 - + Tháo, lắp thông thường súng tiểu liên AK ban ngày;
 - + Ném lựu đạn xa trúng đích.
- Lớp 12
 - + Vận dụng các tư thế, động tác cơ bản khi vận động trong chiến đấu;
 - + Chạy vũ trang 800m, có vác súng tiểu liên AK (nam, nữ).

Điều 8. Hình thức

Hội thao GDQP&AN học sinh THPT được tổ chức theo quy định của Bộ GD&ĐT. Tổ chức thi lý thuyết tại hội trường; các nội dung thi thực hành được tổ chức ở thao trường theo yêu cầu về điều kiện của từng nội dung thi.

Điều 9. Phương pháp

1. Mỗi nội dung thi thành lập 01 tiểu ban Trọng tài (hoặc Giám khảo) để điều hành, giám sát, đánh giá kết quả độc lập.
2. Tuỳ theo tính chất của từng nội dung thi để tổ chức bốc thăm thứ tự dự thi của các đoàn hoặc các thí sinh theo sự điều hành chung của Ban tổ chức.
3. Sở GD&ĐT sẽ phối hợp với Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh trong quá trình tổ chức Hội thi, đánh giá kết quả các nội dung thi trong Hội thao.

Chương III

ĐIỀU KIỆN VÀ QUY TẮC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG THI

Điều 10. Thi hiểu biết chung về quốc phòng và an ninh

1. Tính chất: Tính điểm cho thành tích toàn đoàn và xếp hạng cá nhân.
2. Thành phần: Mỗi đơn vị cử 02 học sinh (01 nam, 01 nữ).
3. Quy tắc thi:
 - Thi trắc nghiệm: Thời gian 40 phút (tính từ khi có hiệu lệnh làm bài);

- Nội dung thi là kiến thức trong sách giáo khoa GDQP&AN (lớp 10 Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam năm 2022 do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định phê duyệt; lớp 11, 12 do nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tái bản lần thứ X năm 2018).

- Đề thi gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm (10 câu hiểu biết chung, 30 câu của mỗi khối).

- Trước giờ thi 20 phút, cán bộ coi thi gọi tên, số báo danh VĐV, kiểm tra thẻ VĐV đối chiếu với chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân.

- VĐV vào phòng thi không được phép mang bất cứ tài liệu nào, không được mang điện thoại di động, túi sách; các vật dụng cá nhân phải để bên ngoài phòng thi và ngồi đúng vị trí đã được ghi số báo danh.

- Trong thời gian thi, VĐV không được phép trao đổi, quay cóp bài của nhau và không được phép rời khỏi phòng thi.

- Sau 2/3 thời gian thi, VĐV hoàn thành bài thi được phép nộp bài thi và rời khỏi phòng thi sớm hơn thời gian quy định.

- VĐV đến chậm 10 phút sau giờ mở đề thi sẽ mất quyền dự thi.

- VĐV vi phạm những điều sau đây sẽ bị đình chỉ thi:

+ Mang theo tài liệu (tài liệu giấy hoặc tài liệu lưu trong thiết bị điện tử), thiết bị liên lạc (nghe, nhìn) vào phòng thi.

+ Gây mất trật tự, quay cóp bài được nhắc nhở, cảnh cáo đến lần thứ ba.

- Những trường hợp vi phạm, cán bộ coi thi phải lập biên bản và xử lý đúng quy định.

- Kết quả thi được tính thang điểm 10.

- Tính điểm cộng cho thành tích toàn đoàn, xếp hạng cá nhân: VĐV nào có số điểm cao hơn xếp trên.

- Tính điểm toàn đoàn: Là tổng số điểm của 02 VĐV trong đội để tính điểm toàn đoàn.

Điều 11. Thi đội ngũ tiểu đội

1. Tính chất: Tính điểm cho thành tích toàn đoàn và xếp hạng đồng đội.

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 9 VĐV dự thi.

3. Nội dung và thể thức

- Nội dung: Thi đội ngũ Tiểu đội.

- Thể thức: Mỗi đoàn cử một VĐV làm Tiểu đội trưởng chỉ huy tiểu đội thực hiện thứ tự các bước động tác đội ngũ Tiểu đội.

4. Quy tắc thi đấu

- Toàn đội mặc trang phục GDQP&AN, đi giày vải Quân đội hoặc giày vải Dân quân tự vệ hoặc giày thể thao trắng.

- Tiểu đội trưởng tập hợp đội hình một hàng dọc đi đều về bên trái phía trước đội hình cách đội hình 3 đến 5 bước chỉnh đốn hàng ngũ xong đi đều về vị trí chỉ huy hành tiến bên trái đội hình, 1/3 đội hình từ người trên cùng xuống. Hô khẩu lệnh “**Đi đều - Bước**”, khi đến bàn giám khảo hô khẩu lệnh “**Đứng lại -**

Đứng”, cho tiểu đội quay vào hướng giám khảo. Tiểu đội trưởng chỉnh đốn hàng ngũ xong đi đều đến trước giám khảo cách 3 đến 5 bước thực hiện động tác chào báo cáo giám khảo; khẩu lệnh của Tiểu đội trưởng như sau **“Tôi Nguyễn Văn ‘A’ Tiểu đội trưởng - Tiểu đội 1, trưởng... báo cáo Giám khảo Tiểu đội sẵn sàng tham gia Hội thao”**.

Giám khảo: Tiểu đội 1 tiến hành nội dung thi.

Tiểu đội trưởng cho tiểu đội giải tán sau đó thực hiện thứ tự các bước sau:

- Bước 1: Tập hợp đội hình: Hô khẩu lệnh **“Tiểu đội 1, thành một hàng ngang-Tập hợp”**.

Động tác của Tiểu đội trưởng và các chiến sĩ:

+ Tiểu đội trưởng: Xác định vị trí tập hợp, hướng tập hợp sau đó quay về phía các chiến sĩ, đứng nghiêm hô khẩu lệnh **“Tiểu đội 1”**.

+ Chiến sĩ nghe khẩu lệnh **“Tiểu đội 1”**, toàn tiểu đội quay về phía Tiểu đội trưởng đứng nghiêm sẵn sàng nhận lệnh.

+ Tiểu đội trưởng: Khi thấy toàn Tiểu đội đã đứng nghiêm, Tiểu đội trưởng hô tiếp **“Thành một hàng ngang - Tập hợp”**, rồi quay về hướng định tập hợp, đứng nghiêm làm chuẩn cho các chiến sĩ tập hợp.

+ Chiến sĩ: Nghe dứt động lệnh tập hợp, các chiến sĩ im lặng, nhanh chóng chạy vào vị trí tập hợp đứng bên trái Tiểu đội trưởng thành một hàng ngang, đứng đúng giãn cách quy định (70 cm tính từ giữa gót hai bàn chân của hai người đứng cạnh nhau), tự động đóng hàng, xong đứng nghiêm.

+ Tiểu đội trưởng: Thấy đã có từ 2 - 3 chiến sĩ đứng vào vị trí bên trái mình, Tiểu đội trưởng quay nửa bên trái, đi đều về phía trước chính giữa đội hình từ 3 - 5 bước thì dừng lại, quay vào đội hình đôn đốc tập hợp.

- Bước 2: Điểm số: Khẩu lệnh **“ĐIỂM SỐ”** từng chiến sĩ theo thứ tự từ phải sang trái về tư thế đứng nghiêm, hô rõ số của mình đồng thời đánh mặt sang trái 45⁰, điểm số xong quay trở lại. Lần lượt điểm từ số 1 đến số 8. Người đứng cuối cùng của hàng, khi điểm số không phải quay mặt, điểm số xong, hô **“HẾT”**.

- Bước 3: Chỉnh đốn hàng ngũ

+ Khẩu lệnh: **“Nhìn bên phải - THĂNG”**. Nghe dứt động lệnh thẳng, chiến sĩ làm chuẩn vẫn nhìn thẳng, các chiến sĩ còn lại quay mặt hết cỡ sang bên phải xê dịch lên xuống để gióng hàng cho thẳng và điều chỉnh giãn cách người làm chuẩn (mọi người quay mặt hết cỡ sang bên phải xê dịch thẳng hàng đúng giãn cách, cự ly). Tiểu đội trưởng hô khẩu lệnh: **“THÔI”**, nghe động lệnh thôi, tất cả quay mặt trở lại nhìn thẳng phía trước. Sau đó Tiểu đội trưởng thực hiện động tác quay nửa bên trái đi về bên phải đội hình cách người làm chuẩn từ 2 đến 3 bước quay mặt vào đội hình chỉnh đốn hàng ngũ bằng khẩu lệnh: **“Đồng chí (hoặc số)..., LÊN (hoặc XUỐNG)”**.

+ Người được gọi tên hoặc số của mình, phải quay mặt về phía người chỉ huy và làm theo mệnh lệnh đó. Khi nghe hô **“ĐƯỢC”** thì quay mặt trở lại. Có thể cùng một lúc, Tiểu đội trưởng sửa cho 3 đến 4 người, chỉnh đốn hàng ngũ xong Tiểu đội trưởng đi đều về vị trí chỉ huy.

+ Tiểu đội trưởng chỉ huy Tiểu đội thực hiện các nội dung: Quay bên phải, quay đằng sau, quay bên trái; Giậm chân; Đi đều - đứng lại (thứ tự khẩu lệnh: **“Bên trái - QUAY”, “Bên phải - QUAY”, “Bên trái - QUAY”, “Đằng sau - QUAY”; “Giậm chân - GIẬM”; “Đi đều - BƯỚC”; “Đứng lại - ĐỨNG”**).

- **Bước 4: Giải tán:** Khi nghe khẩu lệnh **“GIẢI TÁN”**, mọi người về tư thế nghiêm rồi nhanh chóng tản ra.

* Thực hiện xong các nội dung Tiểu đội trưởng chọn vị trí tập hợp đội hình tiểu đội, chỉnh hàng ngũ và về vị trí báo cáo giám khảo tiểu đội đã thi xong **“báo cáo Giám khảo, Tiểu đội 1 đã hoàn thành nội dung thi”**.

Giám khảo: Tiểu đội 1 đã hoàn thành nội dung thi, về vị trí.

+ Tiểu đội trưởng hô: **“Rõ”** sau đó chào và chỉ huy tiểu đội ra khỏi khu vực thi.

5. Cách tính thành tích

- Khung điểm thành tích chung của toàn đoàn hoàn thành được 10 điểm.

+ Hành động của người chỉ huy (tiểu đội trưởng) được 03 điểm.

+ Hành động của cả đội (VĐV) được 07 điểm.

6. Xử lý các vi phạm quy tắc

- Chỉ huy (Tiểu đội trưởng):

+ Điểm cao nhất 03 điểm.

+ Mỗi khẩu lệnh sai trừ 0,5 điểm (đi đều, đứng sai vị trí, thừa động tác, sai tác phong), mỗi động tác chỉ huy sai trừ 0,5 điểm, chỉ huy làm thiếu một bước trừ 01 điểm.

- Chiến sĩ (VĐV tham gia): Mỗi VĐV thực hành sai một động tác trừ 0,5 điểm (đi đều, đứng sai vị trí, thừa động tác, sai tác phong).

- Trang phục mỗi thí sinh dự thi không đúng quy định, không được dự thi và bị trừ 0,5 điểm vào điểm chung.

Điều 12. Thi đội ngũ từng người không có súng

1. Tính chất: Tính điểm cho thành tích toàn đoàn và xếp hạng cá nhân.

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 02 VĐV (01 nam, 01 nữ).

3. Nội dung và thể thức

- Nội dung: Động tác Nghiêm, nghỉ; Quay tại chỗ (Quay bên trái; Quay bên phải; Quay đằng sau; Quay nửa bên trái; Quay nửa bên phải); Đi đều, đứng lại, đổi chân khi đang đi đều; Giậm chân, đứng lại, đổi chân khi đang giậm chân (Giậm chân; Đang giậm chân đứng lại; Đổi chân khi giậm chân; Đang giậm chân chuyển thành đi đều; Đang đi đều chuyển thành giậm chân); Chào, thôi chào (Chào khi đội mũ cứng; Chào khi đội các loại mũ khác và không đội mũ); Tiến, lùi, qua phải, qua trái; Ngồi xuống; Đứng dậy; Chạy đều, đứng lại (sách giáo khoa GDQP&AN lớp 10, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam năm 2022 do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định phê duyệt).

- Thể thức: bắt thăm một trong các nội dung trên.

4. Quy tắc thi đấu

- VĐV thực hiện trang phục theo quy định.
- Giám khảo gọi tên vào bắt thăm nội dung thi, VĐV làm công tác chuẩn bị trong 2 phút, sau đó VĐV nộp phiếu bắt thăm và đi đều đến trước giám khảo cách 03 đến 05 bước thực hiện động tác chào báo cáo giám khảo; khẩu lệnh của VĐV như sau ***“Tôi Nguyễn Văn “A” học sinh trường... báo cáo Giám khảo tôi sẵn sàng tham gia Hội thao”***.

- **Giám khảo:** Em thực hiện nội dung thi (Giám khảo đọc nội dung thi của VĐV).

- **VĐV:** Vừa nói hô khẩu lệnh, vừa thực hiện các động tác đã được bắt thăm.

- Kết thúc nội dung thi VĐV chào báo cáo Giám khảo (đứng nghiêm, không giơ tay chào); nội dung báo cáo như sau: ***“Báo cáo Giám khảo tôi đã hoàn thành nội dung thi”***.

- **Giám khảo:** Được, em về vị trí.

- **VĐV:** Thực hiện động tác chào Giám khảo rồi về vị trí.

5. Cách tính thành tích

- Khung điểm: 10 điểm (thành tích nam, nữ).

6. Xử lý các vi phạm quy tắc

- Toàn thể VĐV dự thi nội dung này phải có mặt đầy đủ để giám khảo điểm danh và phổ biến quy tắc thi đấu và quy định vị trí chờ đợi.

- VĐV vắng mặt sẽ mất quyền thi đấu.

- Mỗi động tác thang điểm 0,5; sai hoặc thiếu một động tác trừ 0,5 điểm.

- 01 điểm tác phong; 01 điểm chào báo cáo (thiếu một động tác chào báo cáo Giám khảo, sai động tác bao gồm khẩu lệnh, quay lưng về giám khảo, động tác không dứt khoát, thừa động tác, sai điều lệnh).

- Sai tác phong trừ 01 điểm.

- VĐV chào báo cáo Giám khảo - khẩu lệnh sai trừ 01 điểm.

- Trang phục thi đấu không đúng theo quy định không được dự thi.

Điều 13. Thi kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương

1. Tính chất thi: Tính điểm thành tích toàn đoàn và xếp hạng đồng đội.

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 03 VĐV lớp 10 (02 nam và 01 nữ).

3. Nội dung

- Kỹ thuật cấp cứu: Cố định tạm thời xương đùi (trái hoặc phải) theo kỹ thuật cố định gãy xương trong sách giáo khoa GDQP&AN lớp 10, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam năm 2022 do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định phê duyệt.

- Kỹ thuật chuyển thương: Sau khi cố định tạm thời xương đùi xong, tổ dùng cáng thương vận chuyển thương binh về đích.

- Mỗi đội thi được trang bị 02 khẩu súng tiểu liên AK, 01 túi cứu thương, 01 cáng thương.

4. Quy tắc thi đấu (theo sơ đồ)

- Khi có hiệu lệnh của Ban giám khảo, đại diện tổ tiến hành chào báo cáo, bốc thăm nội dung thi;

- Khi có lệnh của Ban giám khảo: “Vào vị trí”, cả tổ vận động đến vị trí vạch xuất phát và nghe Ban giám khảo ra tình huống bị thương của thương binh;

- Khi có lệnh của Ban giám khảo, cả tổ cùng vận động đến vị trí băng bó (từ vạch xuất phát đến vị trí băng bó là 5m); một người giả làm thương binh, một người thực hành băng bó và một người làm nhiệm vụ cảnh giới;

- Sau khi băng bó xong, tổ dùng cáng thương vận chuyển thương binh về đích, thời gian thi được tính từ khi xuất phát đến khi về đích.

5. Cách tính thành tích (bảng quy đổi thành tích)

6. Xử lý các vi phạm quy tắc

- Mỗi lỗi sai về kỹ thuật cứu thương + 5 giây:

+ Băng cố định sai kỹ thuật.

+ Cố định không đủ các vị trí.

+ Cố định xương gãy sai chân.

+ Làm rơi 01 vật dụng mà không nhặt lại.

+ Khi chuyển thương không cố định dây ngang người thương binh.

- Xóa thành tích: Để rơi thương binh, về đích thiếu súng, không cố định xương gãy, có VĐV chưa qua vạch giới hạn (vạch vôi).

Điều 14. Thi ném lựu đạn trúng đích

1. Tính chất: Tính điểm thành tích toàn đoàn và xếp hạng cá nhân.

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 02 VĐV lớp 11 (01 nam, 01 nữ).

3. Nội dung và thể thức thi

a) Nội dung: Đứng ném lựu đạn trúng đích.

b) Thể thức

- Lựu đạn phi 1 (Φ 1 không có ngòi nổ), nặng 450 gram do Quân đội sản xuất dùng để huấn luyện. VĐV ném lựu đạn có trang bị súng tiểu liên AK.

- Đích ném: 07 vòng tròn đồng tâm có đường kính 1m, 1,5m, 2m, 2,5m, 3m, 3,5m, 4m; các đường giới hạn rộng 5cm nằm phía vòng trong.

- Cự ly ném:

+ Đối với nam: 30m tính từ vạch giới hạn đến tâm vòng tròn.

+ Đối với nữ: 20m tính từ vạch giới hạn đến tâm vòng tròn.

- Số quả ném: 06 quả (01 ném thử và 05 quả ném tính điểm).

- Thời gian ném: 05 phút.

4. Quy tắc thi đấu

- Sau khi có lệnh của trọng tài “**Vào tuyến ném**”, VĐV tiến hành làm công tác chuẩn bị; khi chuẩn bị xong, VĐV phải báo cáo: Số “X” chuẩn bị xong; khi có lệnh: “**VĐV... chú ý, 1 quả ném thử, bắt đầu**”, VĐV thực hiện động tác ném. Điểm rơi được báo ngay sau quả ném thử (không bắt buộc phải ném thử).

- Khi chuyển sang ném tính điểm, VĐV phải báo cáo: Số “**X**” xin ném tính điểm và khi trọng tài phát lệnh “**VĐV... chú ý, 5 quả ném tính điểm, bắt đầu**”, VĐV thực hiện động tác ném. Điểm rơi được báo ngay sau mỗi quả ném.

- Khi ném, một tay cầm súng kẹp ngang hông; có thể đứng tại chỗ hoặc chạy lấy đà để ném.

5. Cách tính thành tích

- Thang điểm 10 (thành tích nam, nữ).

- Lựu đạn rơi trúng vòng nào được tính điểm vòng đó, lựu đạn rơi ở ngoài lẫn vào không được tính.

- Thứ tự tính điểm từ vòng tâm (có đường kính 01m) đến vòng ngoài cùng (có đường kính 04m) là: 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4 (điểm). Căn cứ vào kết quả ném, cộng điểm của 05 quả ném, chia trung bình cho 5 để tính điểm.

- VĐV nào có tổng điểm cao hơn thì xếp hạng trên; nếu bằng nhau thì VĐV nào có số điểm vòng trong cao hơn xếp hạng trên; nếu vẫn bằng nhau thì tính thời gian (VĐV nào ít thời gian hơn thì xếp trên).

6. Xử lý các vi phạm quy tắc

- VĐV phải có mặt trước giờ thi đấu 20 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra, đến giờ thi đấu VĐV vắng mặt sẽ mất quyền thi đấu.

- Khi ném, không để bất kỳ bộ phận nào của người và trang bị chạm vào vạch giới hạn, nếu vi phạm sẽ không tính thành tích quả ném đó.

- Khi được lệnh ném, nếu lựu đạn rơi bên ngoài vạch giới hạn, coi như đã ném quả đó.

- Tự động ném trước khi có lệnh của trọng tài sẽ bị tước quyền thi đấu môn ném lựu đạn.

- Có hành động gian lận như thay đổi người, đổi trang bị... tùy lỗi nặng, nhẹ mà trọng tài nhắc nhở, cảnh cáo, trừ điểm hoặc tước quyền thi đấu.

- Làm rơi súng trong khi ném, mỗi lần trừ 2 điểm.

Điều 15. Tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày

1. Tính chất: Tính điểm thành tích toàn đoàn và xếp hạng cá nhân.

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 02 VĐV lớp 11 (01 nam, 01 nữ).

3. Nội dung và thể thức thi đấu

a) Nội dung: Tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày.

b) Thể thức: Tháo, lắp súng tiểu liên AK ban ngày (không tháo, lắp ống đựng phụ tùng); Mỗi VĐV tháo 1 khẩu súng tính thời gian nhanh nhất.

4. Quy tắc thi đấu

- VĐV khám súng, kiểm tra súng, sau khi chuẩn bị xong thì báo cáo trọng tài: “Số...đã sẵn sàng”; khi có lệnh của trọng tài: “**Tháo súng**” VĐV làm động tác tháo súng theo thứ tự các bước sau:

+ Tháo hộp tiếp đạn (sau khi tháo hộp tiếp đạn xong phải khám súng kiểm tra đạn trong buồng đạn).

- + Tháo thông nòng.
- + Tháo nắp hộp khóa nòng.
- + Tháo bộ phận đẩy về.
- + Tháo bộ khóa nòng và khóa nòng (tháo rời khóa nòng ra khỏi bộ khóa nòng).
- + Tháo ống dẫn thoi và ốp lót tay trên.

Khi kết thúc động tác tháo ốp lót tay trên, VĐV hô “xong”, trọng tài sẽ bấm tính giờ.

Sau đó chuẩn bị sẵn sàng lắp súng (VĐV có thể sắp xếp lại các bộ phận của súng và chuẩn bị Lắp súng).

Khi có lệnh của trọng tài “**Lắp súng**”, VĐV thực hiện thứ tự các bước sau:

- Lắp ống dẫn thoi và ốp lót tay trên.
- Lắp khóa nòng vào bộ khóa nòng sau đó lắp bộ khóa nòng vào hộp khóa nòng.
- Lắp bộ phận đẩy về.
- Lắp nắp hộp khóa nòng, kiểm tra chuyển động của súng (bóp cò, khóa an toàn).
- Lắp thông nòng.
- Lắp hộp tiếp đạn.

Khi kết thúc động tác Lắp súng, VĐV hô “Xong”, trọng tài sẽ bấm tính giờ.

*** Lưu ý:** Trong quá trình tháo súng phải sắp đặt các bộ phận của súng theo thứ tự tháo từ bên phải sang bên trái của người tháo, khi lắp phải thực hiện động tác ngược lại đúng quy trình.

5. Cách tính thành tích (bảng quy đổi thành tích)

- Thang điểm 10 (thành tích nam, nữ).
- Thành tích của VĐV được tính bằng tổng thời gian tháo + lắp nhanh nhất (tính đến phần trăm giây).
- VĐV nào có thời gian ít hơn xếp trên, nếu bằng nhau xếp ngang nhau.

6. Xử lý các vi phạm quy tắc

- VĐV phải có mặt tại vị trí thi đấu trước 20 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra. Đến giờ thi đấu VĐV vắng mặt sẽ mất quyền thi đấu.

- VĐV tự ý tháo, lắp khi chưa có lệnh của trọng tài hoặc báo cáo “xong” khi chưa kết thúc động tác cuối cùng thì tùy lỗi nặng, nhẹ mà trọng tài nhắc nhở, cảnh cáo, cộng thời gian hoặc tước quyền thi đấu.

- VĐV phạm các lỗi sau thì mỗi lỗi cộng (+ 5 giây):

+ Tháo, lắp không đúng trình tự động tác, xếp đặt các bộ phận của súng không đúng thứ tự.

+ Không tháo rời khóa nòng ra khỏi bộ khóa nòng.

+ Khi lắp bộ khóa nòng không kiểm tra chuyển động của súng hoặc không bóp cò và không khóa an toàn khi lắp nắp hộp khóa nòng xong.

+ Khi tháo, lắp làm rơi bộ phận súng.

- Bỏ qua một bước tháo (lắp) cộng (+10 giây).

Điều 16. Vận dụng các tư thế, động tác cơ bản khi vận động trong chiến đấu

1. Tính chất thi: Tính điểm thành tích toàn đoàn và xếp hạng cá nhân

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 02 VĐV lớp 12 (01 nam, 01 nữ)

3. Nội dung và thể thức thi:

a) Nội dung: Thực hành động tác vận động qua các loại địa hình.

b) Thể thức:

- Thi đấu một lượt lấy thành tích, qui ra điểm xếp hạng cá nhân.

- Trang bị: 01 súng tiểu liên AK, bao xe đủ băng đạn. Khi xuất phát súng cầm ở tay (không được quàng dây súng qua người).

4. Quy tắc thi đấu (sơ đồ kèm theo)

a) Sân thi đấu có chiều rộng khoảng 05 mét, chiều dài lớn hơn 80 mét, thứ tự bố trí các mô hình và phương tiện như sau:

- Cầu hẹp: Dùng 10 viên gạch chỉ xếp nằm dọc theo đường thẳng, mỗi viên cách nhau 1,2m chôn chìm xuống đất 2/3 và nổi 1/3 viên;

- Khoảng cách cho các động tác vận động đi khom, lê cao, trườn ở địa hình bằng phẳng là 25m;

- Hào chữ chi: Dùng 06 đôi cọc cắm so le nhau tạo thành đoạn hào chữ chi rộng 0,6m, dài 20m, khoảng cách giữa các cọc liên kề là 04m, chiều cao của cọc là 0,7m tính từ mặt đất. Dưới đất dùng vôi trắng nối các chân cọc, khoảng giữa các cọc và đầu các cọc được nối với nhau bằng dây thừng.

b) Quy tắc

Thí sinh vào vị trí xuất phát, khi có lệnh của trọng tài: “Tiến”, thí sinh thực hiện thứ tự các động tác sau:

- Chạy qua cầu hẹp 12m;

- Vận động 05m sau đó thực hiện động tác đi khom 05m, lê cao 05m, trườn ở địa hình bằng phẳng 05m;

- Vận động tiếp 5m rồi chạy qua hào chữ chi;

- Vận động về đích.

Tổng chiều dài vận động (từ điểm xuất phát qua cầu hẹp đến đích) là 70m.

5. Cách tính thành tích (kèm bảng quy đổi thành tích).

- Thang điểm 10 (thành tích nam, nữ).

- Thành tích của VĐV được tính bằng thời gian vận động nhanh nhất (tính đến phần trăm giây).

- VĐV nào có thời gian ít hơn xếp trên, nếu bằng nhau xếp ngang nhau.

6. Xử lý các vi phạm quy tắc

a) VĐV phải có mặt trước giờ thi đấu 20 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra. Đến giờ thi đấu VĐV vắng mặt sẽ mất quyền thi đấu.

b) Phạm một trong những lỗi sau đây bị phạt + 2 giây.

- Toàn bộ bàn chân chạm đất (không chạm gạch) khi qua cầu hẹp.

- Chạm cọc, chạm dây, rơi súng (mỗi lần chạm hoặc rơi + 2 giây).
- Về đích thiếu 01 vật dụng.

c) Phạm một trong các lỗi sau đây bị xóa thành tích.

- Vượt ra ngoài phạm vi quy định của các loại địa hình tượng trưng.
- Vượt không hết các loại địa hình.
- Thiếu súng khi về đích hoặc đang chạy cố tình ném súng (Ban Tổ chức sẽ xử lý kỷ luật đối với VĐV và huấn luyện viên của VĐV cố tình ném súng).
- Chạy từ đầu cho đến cuối không đúng theo mô hình vận động.

d) Nếu một VĐV phạm nhiều lỗi thì sẽ bị cộng các mức phạt lại.

Điều 17. Thi chạy vũ trang 800m có trang bị súng tiểu liên AK

1. Tính chất thi: Xếp hạng cá nhân, tính điểm toàn đoàn.

2. Thành phần: Mỗi đoàn cử 02 VĐV lớp 12 (01 nam, 01 nữ).

3. Nội dung và thể thức

a) Nội dung: Thi chạy vũ trang 800m, có trang bị súng tiểu liên AK.

b) Thể thức

- Thi theo số thứ tự đã bắt thăm từ đầu.
- Trang phục: Theo quy định (VĐV mặc trang phục GDQPAN, đội mũ cứng hoặc mũ mềm, đi giày vải hoặc giày thể thao), mang bao xe và bảng số.

4. Quy tắc thi đấu

- Khi có lệnh **“Vào vị trí”** của trọng tài, VĐV xách súng vào sau tuyến xuất phát làm động tác chuẩn bị tiến (động tác xuất phát cao).

- Khi có lệnh **“Chạy”** của trọng tài VĐV mới được chạy; quá trình chạy, thí sinh có thể sử dụng động tác mang, đeo, treo súng, vác súng hoặc xách súng chạy về đích hết cự ly 800m; trên đường chạy do quá mệt VĐV cố gắng đi bộ về tới đích vẫn được tính thành tích.

- Khi về đích VĐV phải dùng 01 bộ phận thân người để chạm vào dây đích hoặc mặt phẳng hợp bởi dây đích và vạch đích (trừ đầu, cổ, tay và chân). Khi toàn bộ cơ thể đã đi qua mặt phẳng đó mới coi là chạy hết cự ly.

5. Cách tính thành tích.

- Thành tích của VĐV (nam, nữ) được tính bằng thời gian vận động nhanh nhất (tính đến phần trăm giây).

- VĐV nào có thời gian ít hơn (nhanh hơn) được xếp hạng cao hơn, nếu bằng nhau xếp ngang nhau.

6. Xử lý các vi phạm quy tắc

- VĐV phải có mặt trước giờ thi đấu 20 phút để trọng tài làm công tác kiểm tra. Đến giờ thi đấu VĐV vắng mặt sẽ mất quyền thi đấu.

- Trên đường chạy VĐV làm rơi một vật dụng (mũ, số đeo, nón,...) nhưng không nhặt lại: Cộng thêm 05 giây.

- Phạm một trong những lỗi sau bị xóa thành tích: Cố tình ngăn cản VĐV khác trên đường chạy, VĐV về đích thiếu súng, kéo lê súng trên đường chạy.

Điều 18. Xếp hạng thành tích

1. Thành tích cá nhân: Thành tích cá nhân được tính trong từng môn thi; cá nhân nào có số điểm cao hơn hoặc thành tích về thời gian nhanh hơn sẽ được xếp hạng cao hơn.

2. Thành tích đồng đội: Nội dung đội ngũ tiêu đội và cấp cứu chuyển thương được tính thành tích đồng đội: Đội nào có số điểm cao hơn hoặc thành tích về thời gian nhanh hơn sẽ được xếp hạng cao hơn.

3. Thành tích toàn đoàn: Để tính thành tích toàn đoàn, ba môn thi tính thời gian sẽ được quy ra điểm theo phụ lục bảng quy đổi thành tích 3 môn thi đấu tính thời gian (đính kèm). Điểm thành tích toàn đoàn là tổng điểm của các cá nhân, các nội dung thi đấu khi đã quy đổi điểm. Đoàn nào có tổng điểm cao hơn sẽ xếp hạng cao hơn; nếu có nhiều đoàn bằng điểm nhau thì đoàn nào có tổng điểm nội dung thi cao hơn sẽ xếp hạng cao hơn theo thứ tự lần lượt là: Đội ngũ tiêu đội, cấp cứu chuyển thương, hiểu biết chung về QP&AN; nếu vẫn bằng nhau thì xếp đồng hạng.

Chương IV

KINH PHÍ TỔ CHỨC, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO HỘI THAO

Điều 19. Kinh phí

- Các trường THPT chi trả kinh phí luyện tập, đi lại, ăn, nghỉ cho đoàn VĐV đơn vị mình, mua trang phục thi đấu cho VĐV và các thành viên trong đoàn theo quy định hiện hành.

- Sở GD&ĐT chi trả kinh phí tổ chức Hội thao.

Điều 20. Khen thưởng, kỷ luật, khiếu nại.

1. Khen thưởng

a) Cơ cấu giải thưởng

- BTC trao 01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba, 05 giải khuyến khích cho các đội có số điểm cao toàn đoàn; trao 01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba, 03 giải khuyến khích các nội dung thi cá nhân và đồng đội.

- Tùy theo kết quả thi đấu của VĐV và tình hình thực tế, Ban tổ chức sẽ quyết định về cơ cấu giải thưởng.

b) Khen thưởng

- Tặng cờ lưu niệm cho tất cả các đoàn tham gia Hội thao.

- Tặng cờ cho các đoàn đạt Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích toàn đoàn.

- Tặng tiền thưởng, cấp giấy chứng nhận cho các cá nhân đạt giải Nhất, Nhì, Ba, khuyến khích trong từng nội dung thi đấu.

2. Kỷ luật: Tập thể và cá nhân tham gia Hội thao vi phạm Điều lệ này, tùy theo mức độ đều bị xử lý kỷ luật từ khiển trách, hạ kết quả từng nội dung hoặc kết quả Hội thao xuống 01 bậc đến cảnh cáo hoặc đình chỉ tham gia Hội thao và thông báo về đơn vị.

3. Khiếu nại: Khi thấy có dấu hiệu vi phạm Điều lệ và nội dung trong quá trình Hội thao, trưởng đoàn hoặc HLV có quyền khiếu nại bằng văn bản với Ban Tổ chức hoặc Trọng tài các nội dung thi đấu, thời gian khiếu nại chỉ có giá trị trong quá trình tổ chức Hội thao; Ban Tổ chức Hội thao, Trọng tài có trách nhiệm giải quyết mọi việc khiếu nại trước khi kết thúc Hội thao.

Điều 21. Công tác tổ chức chỉ đạo

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các trường THPT trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện.

Điều 22. Tổ chức thực hiện

Điều lệ này phải được phổ biến đến tất cả các đơn vị và cá nhân có liên quan trước khi tiến hành Hội thao. Các thành viên Ban Tổ chức, các Tiểu ban giúp việc Ban Tổ chức, Ban Trọng tài, Tổ Thư ký của Hội thao phải nghiêm chỉnh chấp hành Điều lệ và hướng dẫn cụ thể cho các đoàn tham gia Hội thao./.

PHỤ LỤC I
BẢNG QUY ĐỔI THÀNH TÍCH 3 NỘI DUNG THI TÍNH THỜI GIAN
(Kèm theo Quyết định số /SGD&ĐT-CTTT&GDTXCN ngày tháng 10 năm 2022
của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

Tư thế, động tác vận động trên chiến trường		Tháo, lắp súng AK ban ngày		Băng bó, cứu thương	
Thời gian tính bằng giây	Điểm	Thời gian tính bằng giây	Điểm	Thời gian tính bằng giây	Điểm
20	10,0	20	10,0	105	10,0
21	9,8	21	9,8	106	9,8
22	9,6	22	9,6	107	9,6
23	9,4	23	9,4	108	9,4
24	9,2	24	9,2	109	9,2
25	9,0	25	9,0	110	9,0
26	8,8	26	8,8	111	8,8
27	8,6	27	8,6	112	8,6
28	8,4	28	8,4	113	8,4
29	8,2	29	8,2	114	8,2
30	8,0	30	8,0	115	8,0
31	7,8	31	7,8	116	7,8
32	7,6	32	7,6	117	7,6
33	7,4	33	7,4	118	7,4
34	7,2	34	7,2	119	7,2
35	7,0	35	7,0	120	7,0
36	6,8	36	6,8	121	6,8
37	6,6	37	6,6	122	6,6
38	6,4	38	6,4	123	6,4
39	6,2	39	6,2	124	6,2
40	6,0	40	6,0	125	6,0
41	5,8	41	5,8	126	5,8
42	5,6	42	5,6	127	5,6
43	5,4	43	5,4	128	5,4
44	5,2	44	5,2	129	5,2

Tư thế, động tác vận động trên chiến trường		Tháo, lắp súng AK ban ngày		Băng bó, cứu thương	
45	5,0	45	5,0	130	5,0
46	4,8	46	4,8	131	4,8
47	4,6	47	4,6	132	4,6
48	4,4	48	4,4	133	4,4
49	4,2	49	4,2	134	4,2
50	4,0	50	4,0	135	4,0
51	3,8	51	3,8	136	3,8
52	3,6	52	3,6	137	3,6
53	3,4	53	3,4	138	3,4
54	3,2	54	3,2	139	3,2
55	3,0	55	3,0	140	3,0
56	2,8	56	2,8	141	2,8
57	2,6	57	2,6	142	2,6
58	2,4	58	2,4	143	2,4
59	2,2	59	2,2	144	2,2
60	2,0	60	2,0	145	2,0
61	1,8	61	1,8	146	1,8
62	1,6	62	1,6	147	1,6
63	1,4	63	1,4	148	1,4
64	1,2	64	1,2	149	1,2
65	1,0	65	1,0	150	1,0
66	0,8	66	0,8	151	0,8
67	0,6	67	0,6	152	0,6
68	0,4	68	0,4	153	0,4
69	0,2	69	0,2	154	0,2
70	0,0	70	0,0	155	0,0

PHỤC LỤC II
BẢNG QUY ĐỔI KẾT QUẢ NÉM Lựu Đạn

(Kèm theo Quyết định số /SGD&ĐT-CTTT&GDTXCN ngày tháng 10 năm 2022
của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

Giỏi		Khá		Đạt		Không đạt	
Tổng số điểm	Điểm	Tổng số điểm	Điểm	Tổng số điểm	Điểm	Tổng số điểm	Điểm
50	10	39	7,8	34	6,8	24	4,8
49	9,8	38	7,6	33	6,6	23	4,6
48	9,6	37	7,4	32	6,4	22	4,4
47	9,4	36	7,2	31	6,2	21	4,2
46	9,2	35	7,0	30	6,0	20	4,0
45	9,0			29	5,8	19	3,8
44	8,8			28	5,6	18	3,6
43	8,6			27	5,4	17	3,4
42	8,4			26	5,2	16	3,2
41	8,2			25	5,0	15	3,0
40	8,0					14	2,8
						13	2,6
						12	2,4
						11	2,2
						10	2,1
						9	2,0
						8	1,8
						7	1,6
						6	1,4
						5	1,2
						4	1

PHỤ LỤC III
BẢNG QUY ĐỔI THÀNH TÍCH CHẠY 800 M VŨ TRANG
(Kèm theo Quyết định số /SGD&ĐT-CTTT&GDTXCN ngày tháng 10 năm 2022 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

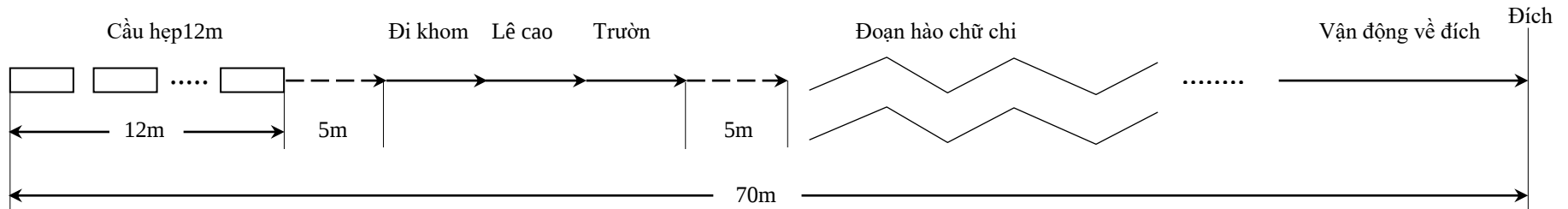
Chạy vũ trang 800m đối với nữ		Chạy vũ trang 800m đối với nam	
Thời gian tính bằng phút	Điểm	Thời gian tính bằng phút	Điểm
3.04	10,0	2.26	10,0
3.05 - 3.06	9,8	2.27 - 2.28	9,8
3,07 - 3.08	9,6	2.29 - 2.30	9,6
3.09 - 3.10	9,4	2.31 - 2.32	9,4
3.11 - 3.12	9,2	2.31 - 2.34	9,2
3.13 - 3.14	9,0	2.35 - 2.36	9,0
3.15 - 3.16	8,8	2.37 - 2.39	8,8
3.17 - 3.18	8,6	2.40 - 2.42	8,6
3.19 - 3.20	8,4	2.43 - 2.45	8,4
3.21 - 3.22	8,2	2.46 - 2.47	8,2
3.23 - 3.25	8,0	2.48 - 2.50	8,0
3.26 - 3.28	7,8	2.51 - 2.52	7,8
3.29 - 3.31	7,6	2.53 - 2.54	7,6
3.32 - 3.34	7,4	2.55 - 2.56	7,4
3.35 - 3.37	7,2	2.57 - 2.58	7,2
3.38 - 3.40	7,0	2.59 - 3.00	7,0
3.41 - 3.45	6,8	3.01 - 3.02	6,8
3.46 - 3.50	6,6	3.03 - 3.04	6,6
3.51 - 3.55	6,4	3.05 - 3.06	6,4
3.56 - 4.00	6,2	3.07 - 3.08	6,2
4.01 - 4.05	6,0	3.09 - 3.10	6,0
4.06 - 4.10	5,8	3.11 - 3.15	5,8
4.11 - 4.15	5,6	3.16 - 3.20	5,6
4.16 - 4.20	5,4	3.21 - 3.25	5,4
4.21 - 4.25	5,2	3.26 - 3.30	5,2
4.26 - 4.30	5,0	3.31 - 3.35	5,0

Chạy vũ trang 800m đối với nữ		Chạy vũ trang 800m đối với nam	
4.31 - 4.35	4,8	3.36 - 3.40	4,8
4.36 - 4.40	4,6	3.41 - 3.45	4,6
4.41 - 4.45	4,4	3.46 - 3.50	4,4
4.46 - 4.50	4,2	3.51 - 3.55	4,2
4.51 - 5.00	4,0	3.56 - 4.00	4,0
5.01 - 5.05	3,8	4.01	3,8
5.06 - 5.10	3,6	4.02	3,6
5.11	3,4	4.03	3,4
5.12	3,2	4.05	3,2
5.13	3,0	4.06	3,0
5.14	2,8	4.07	2,8
5.15	2,6	4.08	2,6
5.16	2,4	4.09	2,4
5.17	2,2	4.10	2,2
5.18	2,0	4.11	2,0
5.19	1,8	4.12	1,8
5.20	1,6	4.13	1,6
5.21	1,4	4.14	1,4
5.22	1,2	4.15	1,2
5.23	1,0	4.16	1,0
5.24	0,8	4.17	0,8
5.25	0,6	4.18	0,6
5.26	0,4	4.19	0,4
5.27	0,2	4.20	0,2
5.30	0,0	4.21	0,0

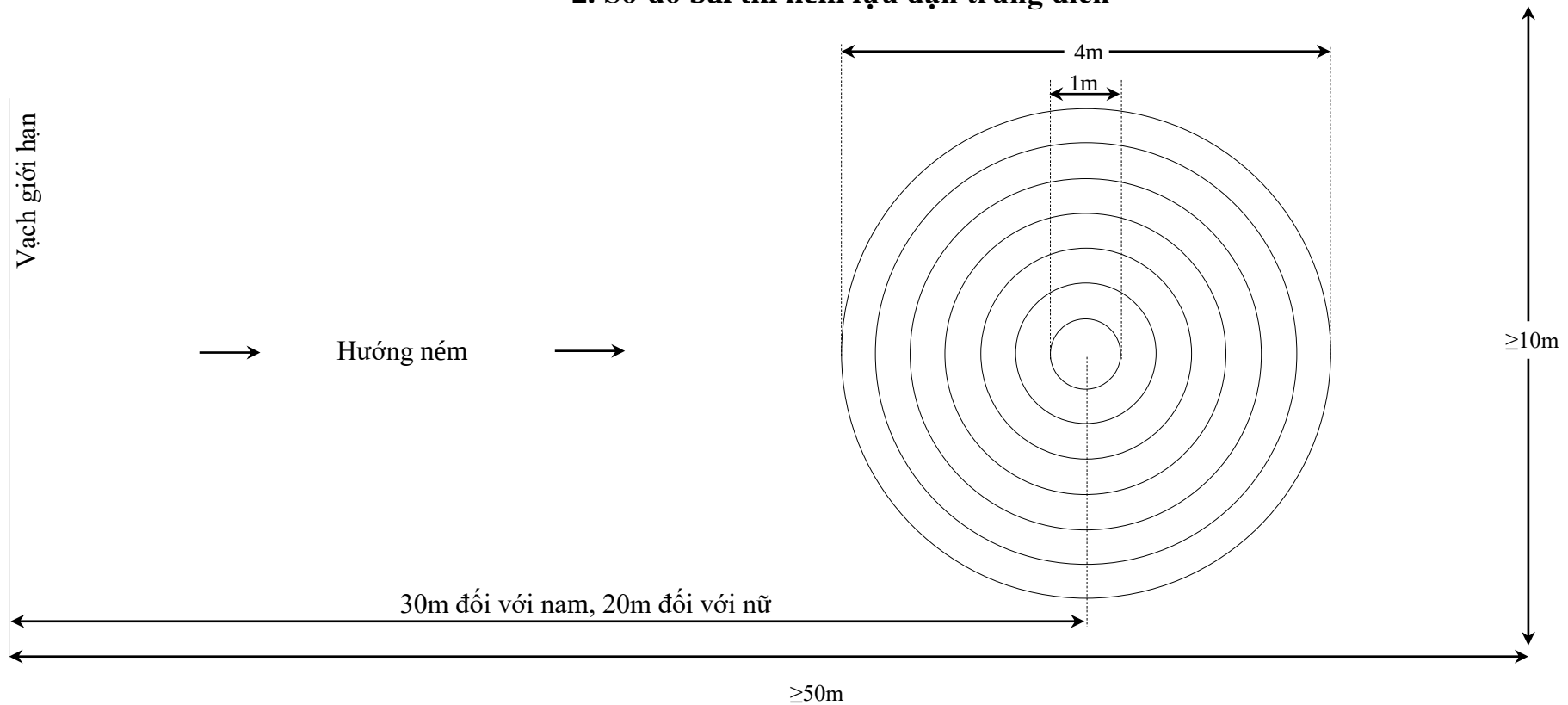
PHỤ LỤC IV

(Kèm theo Quyết định số /SGD&ĐT-CTTT&GDTXCN ngày tháng 10 năm 2022 của Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình)

1. Sơ đồ vận dụng các tư thứ, động tác cơ bản khi vận động trong chiến đấu



2. Sơ đồ bãi thi ném lựu đạn trung đích



3. Sơ đồ vận động băng bó vết thương

